TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **345**/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 1, ngày 29 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 275/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

Người yêu cầu:

Bà Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1987

Ông Vũ Thanh D, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: đường N, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 149; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 201

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đỗ Thị Kim T và ông Vũ Thanh D.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số số 98/2013, quyển số 01/BT do Ủy ban nhân dân phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/9/2013 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Vũ Phương N (nữ), sinh ngày 01/4/2015 và Vũ Huy B (nam), sinh ngày 09/5/2016 hai bên thỏa thuận giao con chung cho ông Vũ Thanh D là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Vũ Thanh D không yêu cầu bà Đỗ Thị Kim T cấp dưỡng nuôi con.

Bà Đỗ Thị Kim T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, theo đơn yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Toà giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Đỗ Thị Kim T và ông Vũ Thanh D cùng chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2017/0023078 ngày 31/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đỗ Thị Kim T và ông Vũ Thanh D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- UBND phường Bến Thành, Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền